

ĐẢNG LÃNH ĐẠO XÂY DỰNG KHỐI ĐOÀN KẾT DÂN TỘC CHỐNG MỸ, CỨU NƯỚC Ở MIỀN NAM

ThS. LÊ THỊ HOÀ

Đoàn kết chống xâm lăng là truyền thống lâu đời của dân tộc Việt Nam. Sự ra đời và phát triển của khối đoàn kết dân tộc chống Mỹ, cứu nước ở miền Nam đã chứng tỏ sự kế thừa truyền thống đoàn kết của dân tộc và sự lãnh đạo đúng đắn của ĐCS Việt Nam.

1. Sau khi Hiệp định Giơnevơ được ký kết, đất nước ta tạm thời bị chia cắt làm hai miền. Ở miền Nam, đế quốc Mỹ dựng lên chính quyền tay sai Ngô Đình Diệm làm công cụ để thi hành chủ nghĩa thực dân kiểu mới, biến miền Nam thành căn cứ quân sự và thuộc địa kiểu mới của Mỹ. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân miền Nam kiên trì đấu tranh chính trị, thực hiện hoà bình, thống nhất, độc lập và tự do, dân chủ. Nhưng Mỹ - Diệm đã trả lời những nguyện vọng chính đáng ấy bằng luật 10/59. Chúng buộc nhân dân miền Nam không còn sự lựa chọn nào khác ngoài con đường phải cầm vũ khí để tự vệ, phối hợp đấu tranh vũ trang với đấu tranh chính trị.

Đáp ứng yêu cầu bức thiết của cách mạng miền Nam, Hội nghị lần thứ 15 BCH TƯ Đảng (1-1959), đã đề ra chiến lược và nhiệm vụ cụ thể cho cách mạng miền Nam. Để thực hiện một cách hiệu quả những nhiệm vụ đề ra, Hội nghị khẳng định: "Cần có mặt trận riêng cho miền Nam". Mặt trận này có mục đích: tập hợp rộng rãi các giai cấp, tầng lớp, dân tộc, tôn giáo... không phân biệt chủng tộc, xu hướng chính trị, điều cốt yếu là chống Mỹ - Diệm, tán thành tự do dân chủ, cải thiện dân sinh, hoà bình thống nhất đất nước. Mặt trận

phải đoàn kết mọi người có thể đoàn kết được, trung lập mọi người có thể trung lập được, kể cả những người có ít khuynh hướng chống Mỹ - Diệm trong chính quyền miền Nam, đặc biệt chú ý những tầng lớp bên dưới trong các cơ quan hành chính và quân đội. Như vậy, đối tượng để tập hợp vào mặt trận rất đa dạng và được mở rộng một cách tối đa, lôi kéo mọi tầng lớp và giai cấp có thể vào mặt trận. Mặt trận không những chú ý đến đông đảo nhân dân lao động, mà còn chiếu cố thích đáng đến nguyện vọng riêng của các tầng lớp, giai cấp khác, kể cả những người làm việc trong bộ máy chính quyền của địch. Qua đó, Đảng đã triệt để thực hiện sách lược phân hoá hàng ngũ kẻ thù, làm suy yếu chúng và tăng cường sức mạnh cho ta.

Trong khi chủ trương xây dựng một mặt trận riêng cho miền Nam, Đảng luôn nhấn mạnh: tuy là riêng cho miền Nam, không nằm trong Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, nhưng phải cùng thực hiện mục tiêu chung với Mặt trận Tổ quốc là nhằm xây dựng một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, do Đảng lãnh đạo. Đây là chủ trương hết sức sáng tạo và linh hoạt của ĐCS Việt Nam về tổ chức xây dựng khối đoàn kết dân tộc trong điều kiện lịch sử mới.

Dưới ánh sáng của tư tưởng chỉ đạo trên, ngày 20-12-1960, tại xã Tân Lập, huyện Châu Thành, thuộc vùng giải phóng Tây Ninh, Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam ra đời. Mặt trận đã công bố Tuyên ngôn và Chương trình hành động là thực hiện độc lập, dân chủ, tiến tới hoà bình thống nhất Tổ quốc.

* Trường đại học giao thông vận tải

Để tập hợp và động viên rộng rãi mọi tầng lớp nhân dân miền Nam thực hiện Chương trình nói trên, Đảng đã lãnh đạo Mặt trận nhanh chóng xây dựng và phát triển hệ thống tổ chức từ trung ương xuống miền, khu, tỉnh, quận, xã. Các Ủy ban Mặt trận miền Nam Trung Bộ, miền Đông Nam Bộ, miền Trung Nam Bộ, miền Tây Nam Bộ, khu Sài Gòn - Chợ Lớn - Gia Định... đã nhanh chóng hình thành và làm tốt nhiệm vụ của mình. Trong hầu hết các tỉnh thành trên toàn miền Nam đã có Ủy ban Mặt trận ra mắt nhân dân ngay từ những ngày đầu tiên. Đây chính là cơ sở để cho đường lối, chủ trương của Đảng nhanh chóng đến được với quần chúng, tổ chức họ vào phong trào đấu tranh cách mạng.

Khi đế quốc Mỹ mở rộng chiến tranh ra cả nước, ô ạt đưa lính Mỹ vào miền Nam tiến hành chiến lược "chiến tranh cục bộ", để tập hợp mọi lực lượng nhằm phục vụ mục tiêu của cách mạng trong thời kỳ mới, thời kỳ tiến công liên tục và nổi dậy đều khắp, Đảng đã chủ trương: "Thành lập một mặt trận thứ hai bên cạnh Mặt trận dân tộc giải phóng"². Liên minh các lực lượng dân tộc dân chủ và hoà bình miền Nam Việt Nam ra đời, sát cánh cùng với Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam, làm cho khối đoàn kết dân tộc ở miền Nam ngày càng mở rộng, lực lượng cách mạng ngày càng đông đảo. Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: "Sự ra đời và hoạt động tích cực của Liên minh các lực lượng dân tộc dân chủ và hoà bình miền Nam Việt Nam là một thắng lợi rực rỡ của lòng yêu nước và sức mạnh toàn dân đoàn kết chống Mỹ, cứu nước"³; góp phần đưa cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta đến thắng lợi hoàn toàn.

2. Trong quá trình xây dựng và phát triển dưới sự lãnh đạo của Đảng, khối đoàn kết dân tộc chống Mỹ, cứu nước ở miền Nam Việt Nam đã đạt được thành tựu to lớn và trở thành một trong những nhân tố quan trọng quyết định thắng lợi của sự nghiệp giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

Qua một quá trình xây dựng, phát triển, Mặt trận đoàn kết toàn dân chống Mỹ, cứu nước của nhân dân miền Nam đã trở nên vững chắc và rộng rãi hơn bao giờ hết, đã "tập hợp đông đảo các đảng phái, các đoàn thể, các nhân sĩ đại diện cho mọi khuynh hướng chính trị, tôn giáo, dân tộc và các tầng lớp nhân dân ta"⁴. Như vậy, lực lượng của Mặt trận bao gồm đủ mọi tầng lớp nhân dân, mọi lứa tuổi, giới, dân tộc, tôn giáo. Hàng chục vạn kiều bào ta ở nước ngoài tuy sống xa Tổ quốc, vẫn hướng về Mặt trận, hướng về ngọn cờ cứu nước.

Mặt trận còn liên hiệp với nhiều tổ chức và cá nhân có khuynh hướng khác nhau. Mặt trận thực sự là người đại diện chân chính duy nhất cho nhân dân miền Nam, có uy tín và ảnh hưởng quốc tế ngày càng lớn.

Với lực lượng đông đảo, Mặt trận ngày càng được củng cố vững chắc, thực sự lãnh đạo phong trào đấu tranh của nhân dân miền Nam.

Mặt trận đã kiểm soát được một vùng giải phóng rộng lớn làm bàn đạp tiến lên giải phóng hoàn toàn miền Nam. Thắng lợi to lớn của quân và dân miền Nam đã dẫn đến sự hình thành những vùng giải phóng rộng lớn từ bờ Nam sông Bến Hải đến tận mũi Cà Mau, tạo một thế đứng mạnh mẽ cho quân và dân ta đánh địch khắp mọi nơi. Năm 1962, vùng giải phóng có 5 triệu dân, năm 1963 có 7 triệu dân, năm 1964 có 9 triệu dân, năm 1965 có 10 triệu dân, đến năm 1967 thì vùng giải phóng "chiếm 4/5 đất đai với 2/3 dân số miền Nam"⁵. Trong vùng giải phóng, Mặt trận có đủ tư cách là một chính phủ và kiểm soát số dân ở nông thôn nhiều hơn chế độ Sài Gòn và cũng có uy tín rộng lớn ở các thành thị. Ở các vùng giải phóng, nhân dân thực sự được sống tự do, được làm chủ cuộc đời mình đã hăng hái đóng góp nhân tài, vật lực cho kháng chiến chống Mỹ. Khả năng tiềm tàng về chính trị, vật chất và tinh thần của cách mạng miền Nam trong vùng giải phóng là một nhân tố quan trọng góp phần không nhỏ cho thắng lợi của các phong trào đấu tranh chính trị và vũ trang. Vùng giải phóng thực sự là hậu phương

giàu có, vững chắc của sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước. Đây là một kết quả to lớn, có ý nghĩa chiến lược trong sự phát triển thắng lợi của cách mạng miền Nam.

Mặt trận đoàn kết toàn dân chống Mỹ ở miền Nam không chỉ có lực lượng chính trị rộng lớn được tổ chức khoa học, mà còn có lực lượng vũ trang giải phóng với ba thứ quân.

Không thể nào đánh bại được quân đội Mỹ - nguy với hàng triệu quân, được vũ trang bằng đủ loại vũ khí tối tân, hiện đại nhất, nếu không có một lực lượng cách mạng hùng hậu bao gồm các lực lượng vũ trang nhân dân có tổ chức thống nhất và chặt chẽ, các lực lượng chính trị của hàng triệu quần chúng được giác ngộ. Thực tiễn cách mạng miền Nam trước khi Mặt trận ra đời đã cho thấy rằng, chỉ có trên cơ sở của một phong trào chính trị rộng rãi và một lực lượng vũ trang hùng hậu, cách mạng mới có thể thắng lợi.

Thấm nhuần tư tưởng ấy, Đảng đã chỉ đạo Mặt trận xây dựng lực lượng vũ trang và lực lượng chính trị của quần chúng nhân dân. Với chủ trương trên, Mặt trận tiến hành xây dựng và phát triển lực lượng chính trị của quần chúng nhân dân. Giương cao ngọn cờ độc lập dân tộc, thống nhất đất nước, Mặt trận đã vận động và tổ chức được một đội quân chính trị và phong trào đấu tranh chính trị sôi nổi và đều khắp trên tất cả các địa bàn. Chỉ tính từ năm 1961 đến năm 1969, "đã có hơn 140 triệu lượt đồng bào đã tham gia đấu tranh chính trị"⁶. Những cuộc đấu tranh đó đã tố cáo tội ác của địch, đòi bồi thường thiệt hại, ngăn chặn bàn tay tội ác của Mỹ - nguy, tẩy chay các chính sách và âm mưu phản động của địch, đòi các quyền dân sinh, dân chủ, đòi đánh đổ nguy quyền, tay sai, đòi Mỹ chấm dứt chiến tranh xâm lược, đòi chủ quyền, độc lập, đòi văn hoá hoà bình trên đất nước ta... Phong trào đấu tranh chính trị của nhân dân miền Nam không những phát triển ở nông thôn, mà còn phát triển mạnh mẽ, rộng khắp ở các đô thị miền Nam. Những cuộc đấu tranh của công nhân, lao động, học sinh, sinh viên, trí thức,

đồng bào Phật giáo và các tầng lớp nhân dân khác ở các thành thị dường như không lúc nào chấm dứt. Phong trào đấu tranh đó làm cho nguy quyền tay sai bị lung lay đến tận gốc rễ, làm rối loạn ngay tận sào huyệt của Mỹ - nguy, tập hợp đồng đảo đồng bào ta tiến lên diệt ác ôn, phá kim kẹp, giành quyền làm chủ, và hình thành mặt trận đoàn kết rộng rãi thu hút cả sĩ quan, binh sĩ và nhân viên thuộc nguy quyền Sài Gòn đấu tranh đòi hoà bình, đòi lật đổ nguy quyền hiếu chiến và ngoan cố Thiệu - Kỳ - Hương, đòi nghiêm chỉnh thương lượng với Mặt trận dân tộc giải phóng.

Bên cạnh đó, lực lượng vũ trang của nhân dân miền Nam cũng được xây dựng và không ngừng phát triển. Số lượng và chất lượng của các lực lượng đó cũng có sự thay đổi hết sức quan trọng. Lực lượng vũ trang có một tinh thần quyết chiến, quyết thắng rất cao, ngày càng trưởng thành về mặt tư tưởng, chính trị, chiến thuật, kỹ thuật và trình độ tổ chức chỉ huy, tác chiến. Lực lượng đó là con đẻ của nhân dân, tuyệt đối trung thành với nhân dân, được toàn dân tin cậy, yêu quý, chở che, đã lần lượt đánh bại các loại chiến lược, chiến thuật của Mỹ, hỗ trợ đắc lực cho cuộc đấu tranh chính trị của nhân dân miền Nam, là nhân tố trực tiếp quyết định thắng lợi cuối cùng của cách mạng miền Nam.

Như vậy, các phong trào đấu tranh chính trị, vũ trang phong phú kể trên là một trong những kết quả to lớn mà Mặt trận đã đạt được trong quá trình củng cố và trưởng thành của mình. Nhờ đó, phong trào cách mạng miền Nam đã thu hết thắng lợi này, đến thắng lợi khác.

Mặt trận đoàn kết toàn dân chống Mỹ ở miền Nam đã tranh thủ được sự ủng hộ rộng rãi của nhân dân yêu chuộng hoà bình trên thế giới.

Cuộc đấu tranh vì độc lập, dân chủ, vì hoà bình, thống nhất của nhân dân ta ở miền Nam là một cuộc đấu tranh yêu nước, là một bộ phận của phong trào giải phóng dân tộc ở châu Á, châu Phi, châu Mỹ, của phong trào hoà bình thế giới, cho nên được nhân dân thế giới luôn luôn đồng tình, ủng hộ.

Với ngọn cờ chính nghĩa cứu nước và những chủ trương, đường lối đúng đắn, một thời gian ngắn sau khi ra đời, Mặt trận đoàn kết toàn dân chống Mỹ ở miền Nam đã nhận được sự đồng tình, ủng hộ của cả nhân loại tiến bộ. Tính đến cuối năm 1967, Mặt trận đã có cơ quan thường trú ở các nước: Liên Xô, Cu Ba, Hunggari, Cộng hoà dân chủ nhân dân Triều Tiên, Ba Lan, Tiệp Khắc, Trung Quốc, Campuchia, Angiêri, Indônêxia, Cộng hoà dân chủ Đức.

Cùng hợp tác với Mặt trận, có các tổ chức bảo vệ hoà bình thế giới, ủy ban đoàn kết với nhân dân Á Phi, với nhân dân châu Mỹ Latinh, đại diện của nhiều tổ chức chính trị, vũ trang và tôn giáo yêu nước chống Mỹ. Nhiều tổ chức quốc tế, nhiều quốc gia đã coi Mặt trận là người đại diện duy nhất của nhân dân miền Nam. Tiếng nói của Mặt trận đã vang lên tại hầu hết các diễn đàn hội nghị quốc tế quan trọng. Nhờ có hoạt động tuyên truyền rộng rãi của Mặt trận, các nước đã ủng hộ nhân dân miền Nam không chỉ trên phương diện tinh thần mà còn cả vật chất, kể cả việc gửi chuyên gia tình nguyện sang giúp chúng ta.

Những thắng lợi to lớn nêu trên đã chứng tỏ Mặt trận đoàn kết toàn dân chống Mỹ ở miền Nam thực sự là một trong những nhân tố quan trọng quyết định thắng lợi của sự nghiệp giải phóng đất nước.

3. Trong sự nghiệp cách mạng, vấn đề tập hợp, xây dựng lực lượng cách mạng và làm cho lực lượng đó ngày càng lớn mạnh là một vấn đề mang tính chiến lược. Trong quá trình lãnh đạo sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, ĐCS Việt Nam đã đặc biệt quan tâm đến việc tập hợp, giác ngộ, tổ chức quần chúng thành một khối đoàn kết vững chắc, hướng tới thực hiện mục tiêu chiến lược hoàn thành cách mạng dân chủ nhân dân ở miền Nam, thống nhất đất nước.

Điểm sáng tạo đặc biệt của Đảng trong việc tập hợp lực lượng, xây dựng khối đoàn kết dân tộc trong Mặt trận dân tộc thống nhất ở miền Nam là Đảng đã đánh giá đúng tình hình, xác định được đối tượng, nhiệm vụ và yêu cầu của cách mạng làm cơ sở cho

chủ trương đoàn kết dân tộc, xây dựng Mặt trận dân tộc thống nhất.

Khi Mỹ ồ ạt đưa quân viễn chinh vào miền Nam, Đảng xác định chống Mỹ, cứu nước là nhiệm vụ thiêng liêng nhất của mọi người Việt Nam yêu nước. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nêu cao tư tưởng: "Không có gì quý hơn độc lập tự do" làm cơ sở chính cho chiến lược đại đoàn kết dân tộc, chống Mỹ, cứu nước. Vì vậy, trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, dưới sự lãnh đạo của Đảng, khối đoàn kết toàn dân không ngừng được củng cố, mở rộng và trở thành ngọn cờ tập hợp đông đảo lực lượng cách mạng ở cả thành thị và nông thôn, ở cả vùng đồng bằng và rừng núi, dựa trên cơ sở khối liên minh công nông vững chắc.

Thấm nhuần truyền thống đoàn kết của dân tộc và tư tưởng đại đoàn kết của Hồ Chí Minh, Đảng đã lãnh đạo Mặt trận đoàn kết toàn dân chống Mỹ và tay sai ở miền Nam với những phương pháp, bước đi thích hợp trong việc vận động và tổ chức lực lượng của đông đảo nhân dân miền Nam, biến lực lượng đó thành lực lượng vô địch, kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống Mỹ đầy khó khăn và gian khổ vào mùa Xuân 1975.

1. ĐCS Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, CTQG, H, 2002, T.20, tr. 87

2. ĐCS Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, CTQG, H, 2002, T.29, tr. 60

3. Hồ Chí Minh: *Về Mặt trận dân tộc thống nhất*, ST, H, 1972, tr.124

4. *Năm năm chiến đấu anh dũng thắng lợi vẻ vang của Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam*, Nxb QĐND, 1966, tr. 40

5. *Những văn kiện chủ yếu của Mặt trận dân tộc giải phóng*, ST, 1968, tr. 59

6. *Đại hội đại biểu quốc dân miền Nam Việt Nam thành lập Chính phủ cách mạng lâm thời*, Nxb Giải phóng, Sài Gòn, 1969, tr. 29